

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Trụ sở làm việc Đội Quản lý thị trường số 1 và số 16 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Đội Quản lý thị trường số 1 và số 16 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đính chính Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trụ sở làm việc Đội Quản lý thị trường số 1 và số 16 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2410/STC-ĐT ngày /5/2020 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành Trụ sở làm việc Đội Quản lý thị trường số 1 và số 16 thuộc Chi cục Quản lý thị trường, tỉnh Thanh Hóa và Tờ trình 1033/CQLTT-TCHC ngày 31/12/2019 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Trụ sở làm việc Đội Quản lý thị trường số 1 và số 16 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa (nay là Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa).

- Địa điểm xây dựng: Tại phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa.

- Thời gian (thực tế): Khởi công tháng 9/2015; hoàn thành tháng 8/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Nguồn vốn đầu tư:**

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	38.092.228.000	37.185.728.000	24.147.022.000	13.038.706.000
- Nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	38.092.228.000	37.185.706.000	24.147.000.000	13.038.706.000
- Nguồn khác (Ban GPMB TP Thanh Hóa nộp hoàn ứng chi phí GPMB thừa)		22.000	22.000	0

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	38.092.228.000	37.185.728.000
1. Bồi thường GPMB	1.874.626.000	1.748.931.000
2. Xây dựng + thiết bị	32.672.233.000	32.567.325.000
3. Quản lý dự án	580.190.000	406.133.000
4. Tư vấn	2.321.757.000	2.254.283.000
5. Chi phí khác	570.140.000	209.056.000
6. Dự phòng	73.282.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:**

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	36.306.642.000		879.086.000	
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	36.306.642.000		879.086.000	
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan****1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	37.185.728.000	
- Nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	37.185.706.000	
- Nguồn khác (Ban GPMB TP Thanh Hóa nộp hoàn ứng chi phí GPMB thừa).	22.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 15 tháng 01 năm 2020:

- **Tổng nợ phải thu: 22.626.000 đồng;** trong đó:

+ Công ty CP tư vấn đầu tư phát triển 286: 22.626.000 đồng.

- **Tổng nợ phải trả: 13.061.332.000 đồng;** trong đó:

+ Công ty TNHH Xây dựng Sơn Đào (nay là Công ty cổ phần Xây dựng Sơn Đào): 10.060.447.000 đồng;

+ Công ty CP Thương mại dịch vụ và Xuất nhập khẩu Thanh Hóa: 1.809.294.000 đồng;

+ Công ty CP thiết bị Giáo dục Hồng Đức: 353.000.000 đồng;

+ Công ty CP xây dựng và TM Minh Quang - 2H: 80.000.000 đồng;

+ Công ty CP tư vấn xây dựng Tây Á: 43.495.000 đồng;

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa: 232.133.000 đồng;

+ Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Thành An: 343.719.000 đồng;

+ Công ty TNHH Xây dựng Hương Anh (nay là Công ty Cổ phần Xây dựng Hương Anh): 7.356.000 đồng;

+ Công ty TNHH tư vấn môi trường Phú Quý: 19.938.000 đồng;

+ Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa: 30.000.000 đồng;

+ Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa: 81.950.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa	36.306.642.000	
Điện lực Thành phố Thanh Hóa	879.086.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Điện lực thành phố Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.[\(M5.11\)](#)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm